

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định trình tự, thủ tục công bố Quyết định giải quyết  
kiếu nại của cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 31/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 576/TTr-TT ngày 13 tháng 8 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định trình tự, thủ tục công bố Quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký và hủy bỏ Mục 1, Chương VII của Quy định về việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại và giải quyết khiếu nại hành chính trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư Pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT& các PCT UBND tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- Đài TRT Huế;
- CVP& các PCVP UBND tỉnh;
- Các CV: KNNV, KNTG, KNPL;
- Công Thông tin Điện tử tỉnh;
- Ban Tiếp Công dân tỉnh;
- Lưu: VT, KNTP (2b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT, CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Ngọc Thọ**

## QUY ĐỊNH

Về trình tự, thủ tục công bố quyết định giải quyết khiếu nại  
của cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số **37**/2015/QĐ-UBND ngày **27** tháng 8 năm 2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

### Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này nhằm cụ thể hóa trình tự, thủ tục công bố quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, bao gồm: Trình tự, thủ tục, cách thức, thời gian, xác nhận việc gửi, giao, nhận, trách nhiệm theo dõi và việc công khai quyết định giải quyết khiếu nại đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người khiếu nại, người bị khiếu nại, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước có thẩm quyền giải quyết khiếu nại quyết định hành chính và hành vi hành chính (gọi chung là người giải quyết khiếu nại).

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm trong việc phối hợp công bố quyết định giải quyết khiếu nại được quy định cụ thể tại Quy định này.

#### Điều 3. Nguyên tắc công bố quyết định giải quyết khiếu nại

1. Quyết định giải quyết khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính lần đầu và lần hai được công bố công khai, kịp thời đến đúng người khiếu nại, người bị khiếu nại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, tổ chức nào thì cơ quan, tổ chức đó chịu trách nhiệm công bố công khai quyết định giải quyết khiếu nại.

#### Điều 4. Thực hiện việc gửi, chuyển giao và công khai quyết định giải quyết khiếu nại

Việc gửi, chuyển giao và công khai quyết định giải quyết khiếu nại do những người sau đây thực hiện:



1. Người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, công chức của cơ quan ban hành quyết định giải quyết khiếu nại được giao nhiệm vụ thực hiện việc gửi, chuyển giao hoặc công khai quyết định giải quyết khiếu nại;

2. UBND cấp xã nơi người khiếu nại cư trú (đối với người khiếu nại có địa chỉ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế) hoặc cơ quan, tổ chức nơi người khiếu nại làm việc có trách nhiệm chuyển quyết định giải quyết khiếu nại đến tận tay người khiếu nại;

3. Nhân viên bưu điện;

4. Đài Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố Huế, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thừa Thiên Huế, Báo Thừa Thiên Huế, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang Thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh và của các cơ quan ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền.

5. Những người khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Nhận quyết định giải quyết khiếu nại**

1. Người được nhận quyết định giải quyết khiếu nại, bao gồm: Người khiếu nại, người bị khiếu nại, người giải quyết khiếu nại lần đầu, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển khiếu nại đến.

2. Thời điểm người khiếu nại nhận quyết định giải quyết khiếu nại được tính kể từ ngày người khiếu nại nhận được quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 7, Điều 8 và Điều 9 của Quy định này.

#### **Điều 6. Theo dõi văn bản giải quyết khiếu nại**

Cơ quan, tổ chức ban hành quyết định giải quyết khiếu nại có trách nhiệm theo dõi việc khiếu nại tiếp hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án của người khiếu nại để xác định hiệu lực pháp luật của quyết định giải quyết khiếu nại.

### **Chương II**

## **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC GỬI VÀ NHẬN QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

#### **Điều 7. Trách nhiệm gửi quyết định giải quyết khiếu nại**

1. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định giải quyết khiếu nại, người giải quyết khiếu nại lần đầu có trách nhiệm gửi quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại, Thủ trưởng cấp trên trực tiếp của người giải quyết khiếu nại hoặc người có thẩm quyền, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức, cá nhân đã chuyển khiếu nại đến và cơ quan Thanh tra Nhà nước cùng cấp.

2. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định giải quyết khiếu nại, người giải quyết khiếu nại lần hai phải gửi quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại, người bị khiếu nại, người giải quyết khiếu nại lần đầu, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển khiếu nại đến.

**Điều 8. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại là cá nhân có địa chỉ thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

Trường hợp người khiếu nại là cá nhân có địa chỉ thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, người giải quyết khiếu nại chuyển giao quyết định giải quyết khiếu nại cho UBND cấp xã nơi người khiếu nại cư trú để tổ chức việc trao trực tiếp quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 (Mẫu số 01).

**Điều 9. Trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc giao quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại có địa chỉ thường trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

Trong thời hạn 02 ngày làm việc sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại của cấp có thẩm quyền liên quan đến người khiếu nại có địa chỉ thường trú tại địa phương, UBND cấp xã nơi có người khiếu nại cư trú có trách nhiệm tổ chức việc trao quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại theo trình tự sau:

1. Mời người khiếu nại đến nhận quyết định tại trụ sở UBND cấp xã (Mẫu số 02).
2. Lãnh đạo UBND cấp xã (Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch) cùng cán bộ tư pháp xã và cán bộ liên quan tiến hành trao quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại.
3. Khi tổ chức trao quyết định giải quyết khiếu nại, UBND cấp xã phải lập Biên bản xác nhận việc đã trao quyết định. Thời điểm trao quyết định được tính là thời điểm người khiếu nại nhận quyết định giải quyết khiếu nại (Mẫu số 03).
4. UBND cấp xã phải thông báo kết quả việc giao quyết định giải quyết khiếu nại, có gửi kèm Biên bản xác nhận việc đã trao quyết định cho người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, đối với vùng sâu, vùng xa có thể kéo dài hơn nhưng không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký Biên bản (Mẫu số 04).

**Điều 10. Xử lý trường hợp người khiếu nại không nhận quyết định giải quyết khiếu nại**

1. Trường hợp người khiếu nại không đến nhận quyết định giải quyết khiếu nại, UBND cấp xã có trách nhiệm mời lần 02 (mời lần 03 nếu mời lần 02 không đến), mỗi lần cách nhau 02 ngày làm việc. Nếu người khiếu nại vẫn không đến thì lập Biên bản xác nhận việc giao quyết định giải quyết khiếu nại không thành, thành phần gồm: Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBND cấp xã, cán bộ tư pháp, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, làng, bản (sau đây gọi chung là Tổ trưởng tổ dân phố) nơi có người khiếu nại cư trú, đồng thời xác định rõ nguyên nhân không đến nhận quyết định giải quyết khiếu nại.

Biên bản xác nhận việc giao quyết định giải quyết khiếu nại không thành và Quyết định giải quyết khiếu nại phải được gửi cho người có thẩm quyền giải quyết



trong thời hạn 03 ngày làm việc, đối với vùng sâu, vùng xa có thể kéo dài hơn nhưng không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày ký Biên bản (Mẫu số 05).

2. Trường hợp người khiếu nại có mặt tại địa phương nhưng cố tình không nhận quyết định giải quyết khiếu nại thì UBND cấp xã nơi có người khiếu nại lập Biên bản xác nhận việc không nhận quyết định giải quyết khiếu nại trong đó nêu rõ lý do của việc không nhận quyết định. Đồng thời, lãnh đạo UBND cấp xã giao trách nhiệm cho Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức họp tổ dân phố, có mời người khiếu nại để giao Quyết định giải quyết khiếu nại và công bố Biên bản xác nhận việc không nhận quyết định giải quyết khiếu nại của người khiếu nại.

Thời gian Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức họp tổ dân phố công bố Biên bản không nhận quyết định giải quyết khiếu nại của người khiếu nại được tính là thời điểm người khiếu nại nhận quyết định giải quyết khiếu nại (kể cả trong trường hợp có mời người khiếu nại tham gia họp tổ dân phố nhưng người khiếu nại không đến).

UBND cấp xã nơi có người khiếu nại có trách nhiệm gửi cho người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại Biên bản xác nhận việc không nhận quyết định giải quyết khiếu nại và Biên bản họp tổ dân phố nơi có người khiếu nại không nhận quyết định giải quyết khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, đối với vùng sâu, vùng xa có thể kéo dài hơn nhưng không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức họp tổ dân phố (Mẫu số 06 và 07).

**Điều 11. Gửi quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại thuộc cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; người khiếu nại là cơ quan, tổ chức; người khiếu nại có địa chỉ thường trú ngoài địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế**

Trường hợp người khiếu nại thuộc cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; người khiếu nại là cơ quan, tổ chức; người khiếu nại có địa chỉ thường trú ngoài địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, khi gửi quyết định giải quyết khiếu nại, người giải quyết khiếu nại phải đăng ký dịch vụ chuyển phát nhanh và nhận phản hồi thông tin đã nhận được quyết định giải quyết khiếu nại qua giấy báo phát của bưu điện. Thời điểm người khiếu nại ký nhận tại giấy báo phát của bưu điện được xác định là thời điểm người khiếu nại nhận được quyết định giải quyết khiếu nại của cấp có thẩm quyền.

### **Chương III**

#### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CÔNG KHAI QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

**Điều 12. Trách nhiệm công khai quyết định giải quyết khiếu nại**

1. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ khi có quyết định giải quyết khiếu nại, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại có trách nhiệm tổ chức công khai thông tin về quyết định giải quyết khiếu nại.

2. Trước khi tiến hành công khai thông tin về quyết định giải quyết khiếu nại, người giải quyết khiếu nại phải có văn bản yêu cầu các cơ quan có liên quan tổ chức công khai theo các hình thức quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Quy định này.

**Điều 13. Công khai quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Sở**

1. Đối với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp xã:

Không quá 02 ngày làm việc, sau khi Chủ tịch UBND cấp xã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền, có trách nhiệm chỉ đạo:

a) Niêm yết công khai quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp xã tại trụ sở UBND cấp xã, thời gian niêm yết là 15 ngày kể từ ngày niêm yết.

b) Công bố công khai quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp xã trên hệ thống loa truyền thanh của xã tối thiểu 02 lần sau khi ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Mỗi lần cách nhau 02 ngày.

2. Đối với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp huyện và thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

Không quá 02 ngày làm việc, sau khi Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền, có trách nhiệm chỉ đạo:

a) Niêm yết công khai quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp huyện và Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện tại trụ sở tiếp công dân cấp huyện, thời gian niêm yết là 15 ngày kể từ ngày niêm yết.

b) Công bố công khai quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp huyện và thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện trên đài truyền thanh huyện tối thiểu 02 lần sau khi ban hành quyết định giải quyết khiếu nại. Mỗi lần cách nhau 02 ngày.

c) Đăng tải quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND cấp huyện và thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện trên Trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện tối thiểu là 15 ngày kể từ ngày đăng tải.

3. Đối với quyết định giải quyết khiếu nại của Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Sở.

Không quá 02 ngày làm việc, sau khi Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Sở ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền, có trách nhiệm chỉ đạo:

a) Niêm yết công khai quyết định giải quyết khiếu nại của Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Sở tại trụ sở cơ quan cấp Sở, thời gian niêm yết là 15 ngày kể từ ngày niêm yết.

b) Đăng tải quyết định giải quyết khiếu nại của Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Sở trên Cổng thông tin điện tử của Sở tối thiểu là 15 ngày kể từ ngày đăng tải.



**Điều 14. Công khai quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh**  
Không quá 02 ngày làm việc, sau khi Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền, Chánh Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo:

1. Niêm yết công khai tại Ban Tiếp công dân của tỉnh, trụ sở UBND cấp xã nơi có người khiếu nại. Thời gian niêm yết là 15 ngày kể từ ngày niêm yết.
2. Thông báo trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Thừa Thiên Huế 02 lần phát sóng, Báo Thừa Thiên Huế 02 số phát hành, mỗi lần cách nhau 02 ngày.
3. Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh và Trang Thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đăng tải. (Mẫu số 08)

**Điều 15. Thông báo kết quả việc công khai quyết định giải quyết khiếu nại**  
Trường hợp người thực hiện việc công khai quyết định giải quyết khiếu nại không phải là người giải quyết khiếu nại, người của cơ quan ban hành quyết định giải quyết khiếu nại thì người thực hiện phải thông báo ngay kết quả việc công khai cho người giải quyết khiếu nại hoặc cơ quan ban hành quyết định giải quyết khiếu nại.

## **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 16. Trách nhiệm thi hành**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố Huế, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn, các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm chấp hành và tổ chức thực hiện Quy định này.
2. Thanh tra tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức quán triệt Quy định này đến cán bộ, công chức ngành Thanh tra và tuyên truyền, phổ biến đến tận cán bộ, nhân dân.
3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp dân, giải quyết đơn thư theo thẩm quyền có trách nhiệm tổ chức cập nhật trong ngày toàn bộ hồ sơ, công văn, Quyết định giải quyết khiếu nại do cơ quan mình tiếp nhận, ban hành trên hệ thống tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND tỉnh.
4. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh những vấn đề mới cần phải bổ sung và hướng dẫn thêm, Chủ tịch UBND các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Phan Ngọc Thọ**



MẪU SỐ 01

(Ban hành kèm theo Quyết định số **37**/2015/QĐ-UBND ngày **27**/8/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

.....(1).....  
.....(2).....  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /.....(3)  
V/v chuyển giao quyết định  
giải quyết khiếu nại

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Kính gửi: ..... (4)

Ngày.../.../..., .....(2)..... đã ban hành Quyết định số....về việc giải quyết khiếu nại của.....(5).....

Để bảo đảm hiệu lực pháp luật của quyết định giải quyết khiếu nại, .....(2).....chuyển giao Quyết định số..., ngày .../.../... về việc giải quyết khiếu nại của ....(5)....đề.....(4)..... tổ chức trao trực tiếp quyết định giải quyết khiếu nại cho người khiếu nại là ông (bà).....(5).....có địa chỉ thường trú tại địa phương.

Yêu cầu..... (4).....khi giao quyết định giải quyết khiếu nại cho .....(5)....., tiến hành lập biên bản xác nhận việc đã trao quyết định và phản hồi kết quả chuyển giao quyết định giải quyết khiếu nại cho.....(2).....theo quy định tại Khoản 4, Điều 9 Quy định trình tự, thủ tục công bố quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số..., ngày.../.../...của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi nhận:

- Như trên;  
- Lưu: ...

.....(6).....  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có);

(2) Tên cơ quan ban hành công văn, quyết định giải quyết khiếu nại;

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành công văn;

(4) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người khiếu nại cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người khiếu nại làm việc;

(5) Họ tên, địa chỉ người khiếu nại;

(6) Chức danh của người ban hành công văn.





MẪU SỐ 02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....(2)

....., ngày ..... tháng..... năm.....

### GIẤY MỜI (Lần thứ ...)

Kính gửi: .....(3)

Thực hiện Công văn số ..., ngày .../.../... của .....(4)..... về việc chuyển giao quyết định giải quyết khiếu nại, kính mời ông (bà).....(3)..... đúng .....giờ.....ngày.../.../... có mặt tại trụ sở.....(1)..... để nhận Quyết định số..., ngày.../.../... của .....(4)..... về việc giải quyết khiếu nại của ông (bà).....(3).....

Đề nghị ông (bà) đến đúng thời gian, địa điểm nêu trên; khi đến làm việc, nhớ mang theo giấy mời và giấy tờ tùy thân./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
- Lưu.....

.....(5).....  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- (1) Tên cơ quan, đơn vị gửi giấy mời;
- (2) Chữ viết tắt tên cơ quan, đơn vị gửi giấy mời;
- (3) Họ tên, địa chỉ người khiếu nại;
- (4) Chức danh của người giải quyết khiếu nại;
- (5) Chức danh của người gửi giấy mời.



MẪU SỐ 03

(Ban hành kèm theo Quyết định số **37**/2015/QĐ-UBND ngày **27/8**/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

.....(1)..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## BIÊN BẢN

### Giao nhận quyết định giải quyết khiếu nại

Vào hồi ..... giờ..... ngày ...../...../..... tại: ..... (1)

Chúng tôi gồm:

#### 1. Đại diện bên giao

- Ông (bà) .....; chức vụ:.....(2)

#### 2. Đại diện bên nhận

- Ông (bà) .....(3)

Tiến hành giao nhận Quyết định số..., ngày .../.../... về việc giải quyết khiếu nại của.....(3).....

Thời điểm trao quyết định được tính là thời điểm người khiếu nại nhận quyết định giải quyết khiếu nại.

Việc giao nhận hoàn thành hồi ..... giờ ..... ngày ...../...../.....

Biên bản giao nhận quyết định giải quyết khiếu nại đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành ... bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

Bên giao  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bên nhận  
(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người khiếu nại cư trú;

(2) Họ tên, chức danh của người thực hiện việc giao quyết định giải quyết khiếu nại: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp xã, cán bộ tư pháp xã và cán bộ liên quan;

(3) Họ tên, địa chỉ người khiếu nại.





MẪU SỐ 04

(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015

của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

(1).....  
**★ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....(2)

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

## BÁO CÁO KẾT QUẢ VIỆC GIAO QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Thực hiện Công văn số ..., ngày .../.../... của .....(3)..... về việc chuyển giao quyết định giải quyết khiếu nại, ngày.../.../..., .....(1)..... đã tổ chức buổi họp và mời người khiếu nại là ông (bà).....(4)..... đến để nhận Quyết định số..., ngày.../.../... của .....(3)..... về việc giải quyết khiếu nại của ông (bà).....(4).....

Ông (bà).....(4)..... đã đến và ký nhận quyết định giải quyết khiếu nại vào Biên bản giao nhận quyết định giải quyết khiếu nại (đính kèm theo Công văn này).

.....(1)..... kính báo cáo ....(3)..... biết và theo dõi./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
- Lưu.....

.....(5).....  
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- .....
- (1) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người khiếu nại cư trú;
  - (2) Chữ viết tắt tên UBND cấp xã ban hành công văn;
  - (3) Người giải quyết khiếu nại;
  - (4) Họ tên, địa chỉ người khiếu nại;
  - (5) Chức danh của người ban hành công văn.



MẪU SỐ 05

(Ban chấp hành Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế) Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BIÊN BẢN

Xác nhận việc giao quyết định giải quyết khiếu nại không thành

Vào hồi ..... giờ..... ngày ....../...../.... tại: ..... (1)

Chúng tôi gồm:

1. Đại diện UBND xã...

- Ông (bà) .....; chức vụ:.....(2)

2. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã...

- Ông (bà) .....; chức vụ:.....(3)

3. Người chứng kiến

- Ông (bà).....; chức vụ:.....(4)

Thực hiện Công văn số ..., ngày .../.../... của .....(5)..... về việc chuyển giao quyết định giải quyết khiếu nại, ngày.../.../..., .....(1).....đã gửi Giấy mời (lần thứ 3) mời người khiếu nại đến tại trụ sở .....(1).....để nhận Quyết định số..., ngày.../.../... của .....(5).....về việc giải quyết khiếu nại của ông (bà).....(6).....

Tuy nhiên, ông (bà) ....(6)....đã không đến nhận. Lý do:.....(7)....

Chúng tôi tiến hành lập Biên bản này để xác nhận việc giao quyết định giải quyết khiếu nại không thành.

Biên bản hoàn thành hồi ..... giờ ..... ngày .../.../..., đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản do ....(1)....lưu giữ 01 bản, 01 bản chuyển cho cơ quan giải quyết khiếu nại./.

.....(2).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....(3).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....(4).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)



- 1) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người khiếu nại cư trú;
- (2) Họ tên Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBND cấp xã, cán bộ tư pháp;
- (3) Họ tên, chức danh đại diện Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã;
- (4) Họ tên Tổ trưởng tổ dân phố;
- (5) Người giải quyết khiếu nại;
- (6) Họ tên người khiếu nại;
- (7) Nêu rõ lý do người khiếu nại không đến nhận quyết định giải quyết khiếu nại.



MẪU SỐ 06

(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 27/2/2015

của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

.....(1)..... CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BIÊN BẢN

### Xác nhận việc không nhận quyết định giải quyết khiếu nại

Vào hồi ..... giờ..... ngày ...../...../..... tại: ..... (1)

Chúng tôi gồm:

#### 1. Đại diện UBND xã...

- Ông (bà) .....; chức vụ:.....(2)

#### 2. Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã...

- Ông (bà) .....; chức vụ:.....(3)

#### 3. Người chứng kiến

- Ông (bà).....; chức vụ:.....(4)

Thực hiện Công văn số ..., ngày .../.../... của .....(5)..... về việc chuyển giao quyết định giải quyết khiếu nại, ngày.../.../..., .....(1)..... đã gửi Giấy mời (lần thứ 3) mời người khiếu nại đến tại trụ sở .....(1)..... để nhận Quyết định số..., ngày.../.../... của .....(5)..... về việc giải quyết khiếu nại của ông (bà).....(6).....

Tuy nhiên, ông (bà) ....(6).... đã không đến nhận quyết định giải quyết khiếu nại mặc dù vẫn đang sống ở địa phương. Lý do:.....(7)....

Chúng tôi tiến hành lập Biên bản này để xác nhận việc ông (bà)....(6).... không nhận quyết định giải quyết khiếu nại.

Biên bản hoàn thành hồi ..... giờ ..... ngày ..../.../..., đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản do ....(1).... lưu giữ 01 bản, 01 bản chuyển cho cơ quan giải quyết khiếu nại./.

.....(2).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....(3).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....(4).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)



- 
- (1) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người khiếu nại cư trú;
  - (2) Họ tên Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch UBND cấp xã, cán bộ tư pháp;
  - (3) Họ tên, chức danh đại diện Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam xã;
  - (4) Họ tên Tổ trưởng tổ dân phố;
  - (5) Người giải quyết khiếu nại;
  - (6) Họ tên người khiếu nại;
  - (7) Nêu rõ lý do người khiếu nại không đến nhận quyết định giải quyết khiếu nại.



XẤU SỐ 07  
(Ban hành) kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**Hợp .....(1)**

Vào hồi ..... giờ..... ngày ...../...../..... tại: ..... (2)

Chúng tôi gồm:

**1. Tổ trưởng (Trưởng)....**

- Ông (bà) .....(3)

**2. Người khiếu nại**

- Ông (bà).....(4)

**3. Người chứng kiến**

- Ông (bà).....(5)

Tiến hành công bố Biên bản xác nhận việc không nhận quyết định giải quyết khiếu nại của người khiếu nại là ông (bà)....(4).....

Thời điểm công bố Biên bản không nhận quyết định giải quyết khiếu nại được xác định là thời điểm người khiếu nại nhận quyết định giải quyết khiếu nại theo quy định tại Khoản 2, Điều 10 Quy định trình tự, thủ tục công bố quyết định giải quyết khiếu nại của cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số..., ngày.../.../...của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Biên bản hoàn thành hồi ..... giờ ..... ngày .../.../....., đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản có giá trị như nhau: UBND xã...giữ 01 bản, Tổ trưởng Tổ dân phố giữ 01 bản./.

.....(3).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....(4).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....(5).....  
(Ký, ghi rõ họ tên)



- 
- (1) Tổ dân phố; Thôn; làng; bản...
- (2) Địa điểm tổ chức họp;
- (3) Họ tên Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng thôn, làng, bản...;
- (4) Họ tên, địa chỉ người khiếu nại;
- (5) Những người dân khác trong tổ dân phố tham gia họp.



MẪU SỐ 08

(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 27/8/2015  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

.....(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /.....(2)

V/v công khai quyết định  
giải quyết khiếu nại

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Kính gửi: ..... (3)

Ngày.../.../..., .....(1)..... đã ban hành Quyết định số....về việc giải  
quyết khiếu nại của.....(4).....

Để bảo đảm hiệu lực pháp luật của quyết định giải quyết khiếu nại,  
.....(1).....yêu cầu .....(3)..... thực hiện công khai Quyết định giải quyết  
khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh như sau:

.....(5)

Thời hạn công khai:.....(6).....kể từ ngày.../.../...

(Gửi kèm Quyết định giải quyết khiếu nại).

Đề nghị ..... (3).....thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định./.

.....(7).....

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: ...

(1) Tên cơ quan ban hành công văn, quyết định giải quyết khiếu nại;

(2) Chữ viết tắt tên cơ quan ban hành công văn;

(3) Ban Tiếp công dân của tỉnh ; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người khiếu nại cư trú; Đài Phát  
thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Thừa Thiên Huế; Thanh tra tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thừa  
Thiên Huế;

(4) Họ tên, địa chỉ người khiếu nại;



(5) Niêm yết công khai nếu đối với Ban Tiếp công dân của tỉnh, trụ sở UBND cấp xã nơi có người khiếu nại; Thông báo trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thừa Thiên Huế; Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Website Thanh tra tỉnh;

(6) Thời gian niêm yết là 15 ngày kể từ ngày niêm yết; Thông báo trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh 02 lần phát sóng, Báo Thừa Thiên Huế 02 số phát hành, mỗi lần cách nhau 02 ngày; Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh và Trang Thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đăng thông báo.

(7) Chức danh của người ban hành công văn.